

BẢN TIN CẬP NHẬT VĂN BẢN

Tháng 06/2023



Khung phí BVMT đối với khai thác khoáng sản kể từ 15/07/2023	2
Ngành thuế sẽ khắc phục một số bất cập trong quản lý và thanh tra thuế	2
Ngành thuế sẽ củng cố doanh nghiệp xăng dầu nợ thuế BVMT	3
Rà soát các vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án BDS	3
Thay mới Quy trình kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước	3
Về việc báo cáo tình hình khai nộp thuế của doanh nghiệp dự án BOT	4
Hàng hóa dịch vụ được lập bảng kê đính kèm HĐĐT	4
Không khống chế thời hạn nộp hồ sơ khi xin hoàn thuế GTGT	4
Cách điều chỉnh hóa đơn 8% trong năm 2022 có sai sót hoặc trả hàng	5
Trả thưởng cho người chơi gameshow phải khấu trừ thuế phần giải thưởng vượt 10 triệu đồng	6
Các điều kiện hưởng ưu đãi thuế đối với dự án đầu tư mở rộng	6
Báo cáo sử dụng lao động 6 tháng đầu năm 2023 phải nộp trước ngày 05/06	6
Mức lương và các khoản đóng BHXH năm 2023	7



Ngày 31/05/2023 Chính phủ ban hành Nghị định số 27/2023/NĐ-CP quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, theo đó:

Nghị định ban hành mới Khung phí BVMT đối với khai thác khoáng sản, áp dụng kể từ ngày 15/7/2023.

Một số loại khoáng sản sau đây được điều chỉnh giảm mức thu phí tối thiểu kể từ 15/7/2023: quặng titan, quặng cromit và cao lanh.

Các loại khoáng sản sau đây được điều chỉnh tăng mức phí tối thiểu và tối đa: sỏi, đá làm vật liệu xây dựng thông thường, đá nung vôi, đá làm xi măng, cát vàng, cát trắng, đất sét, đất làm gạch, ngói, dolomit, quartzit,...

Đối tượng nộp phí BVMT theo Nghị định này bao gồm cả trường hợp hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân không nhằm mục đích khai thác khoáng sản nhưng thu được khoáng sản.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2023 và thay thế Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016.

[Download](#)

Ngày 25/05/2023 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2056/TCT-KTNB về việc chấn chỉnh công tác quản lý thuế qua hoạt động kiểm tra nội bộ và thực hiện Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm 2023, theo đó:

Văn bản yêu cầu Cục thuế các tỉnh, thành phố tổ chức khắc phục những thiếu sót, sai phạm được nêu tại phụ lục đính kèm (do Tổng cục Thuế tổng hợp qua công tác kiểm tra nội bộ), liên quan đến:

I. Công tác thanh tra, kiểm tra thuế

II. Công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế

III. Công tác hoàn thuế

IV. Công tác quản lý thuế TNCN, lệ phí trước bạ đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản

V. Công tác quản lý hộ kinh doanh

VI. Công tác quản lý hóa đơn, ấn chỉ

VII. Công tác quản lý khoản thu từ đất

VIII. Công tác tổ chức cán bộ

IX. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của người nộp thuế

X. Công tác quản lý tài chính và mua sắm tài sản

XI. Công tác kiểm tra nội bộ

Đáng chú ý, nhằm hạn chế tối đa việc phát sinh khiếu nại, tố cáo liên quan đến các cuộc thanh tra, kiểm tra thuế, Tổng cục Thuế đã yêu cầu Cục thuế các tỉnh trước khi ký biên bản với người nộp thuế cần phải tăng cường đối thoại, giải thích, hướng dẫn cho người nộp thuế hiểu rõ căn cứ pháp lý để xử phạt vi phạm thuế và phải lấy ý kiến trước khi đưa ra kết luận đối với những trường hợp còn vướng mắc theo quy định tại Quyết định số 2601/QĐ-TCT ngày 30/12/2016.

[Download](#)

Ngày 30/05/2023 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2124/TCT-QLN về việc triển khai các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế bảo vệ môi trường, theo đó:

Tổng cục Thuế đã yêu cầu Cục thuế các tỉnh khẩn trương triển khai quyết liệt các biện pháp đơn đốc, cưỡng chế để thu hồi nợ.

Đối với doanh nghiệp chỉ có khoản nợ đến 90 ngày, thường xuyên thực hiện các biện pháp đơn đốc như: gọi điện thoại, nhắn tin, gửi thư điện tử, mời làm việc, ban hành đầy đủ thông báo tiền thuế nợ gửi đến doanh nghiệp để yêu cầu nộp tiền nợ, không để nợ thuế dây dưa, kéo dài, hạn chế nợ mới phát sinh.

Đối với doanh nghiệp nợ thuế đã quá thời hạn nộp từ 91 ngày trở lên, triển khai áp dụng ngay biện pháp cưỡng chế trích tiền từ tài khoản, phong tỏa tài khoản đối với 100% doanh nghiệp nợ thuế BVMT trên địa bàn. Nếu sau khi đã áp dụng biện pháp trích tiền, phong tỏa tài khoản vẫn chưa thu đủ nợ thuế thì tiếp tục áp dụng biện pháp cưỡng chế hóa đơn hoặc các biện pháp cưỡng chế tiếp theo theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế.

[Download](#)

Ngày 10/05/2023 Bộ Tài chính ban hành Công văn số 4624/BTC-QLCS về việc giải quyết tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án bất động sản, theo đó:

Văn bản đề nghị các Bộ, địa phương rà soát, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án bất động sản thuộc phạm vi quản lý để Bộ Tài chính báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét.

Giao Bộ Tài chính, chủ trì phối hợp các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan chỉ đạo, đơn đốc, hướng dẫn các địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc điều kiện duy trì tỷ lệ góp vốn không thấp hơn 26% khi di dời doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, về việc doanh nghiệp nhà nước có chuyển mục đích sử dụng đất; phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước. Phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án bất động sản thực hiện theo hình thức hợp đồng BT trước thời điểm Luật Đầu tư bãi bỏ hình thức hợp đồng BT.

[Download](#)

Ngày 29/05/2023 Kiểm toán Nhà Nước ban hành Quyết định số 08/2023/QĐ-KTNN về việc ban hành Quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, theo đó:

Quyết định ban hành mới Quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, bao gồm 4 bước: chuẩn bị kiểm toán; thực hiện kiểm toán; lập, gửi báo cáo kiểm toán và theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kết luận kiểm toán.

Quy trình này nhằm tạo cơ sở pháp lý và khuôn khổ nghề nghiệp để tổ chức các công việc trong một cuộc kiểm toán, các hoạt động của Đoàn kiểm toán và Kiểm toán viên nhà nước, bảo đảm tính thống nhất trong tổ chức, thực hiện, quản lý hoạt động kiểm toán.

Cần lưu ý, trong hoạt động kiểm toán nếu có các trường hợp phát sinh khác ngoài quy định của Quy trình này, Trưởng đoàn kiểm toán, Tổ trưởng tổ kiểm toán, thành viên Đoàn kiểm toán... phải báo cáo Kiểm toán trưởng trình xin ý kiến của Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét, quyết định.

Quyết định có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký.

[Download](#)

Ngày 26/05/2023 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2090/TCT-KK về báo cáo tình hình khai thuế, nộp thuế, theo đó:

Để phục vụ công tác quản lý thuế đối với doanh nghiệp dự án BOT trong lĩnh vực giao thông, Tổng cục Thuế đã yêu cầu Cục thuế các tỉnh, thành phố tổng hợp và báo cáo tình hình khai thuế, nộp thuế của các doanh nghiệp này trong năm 2022 và các tháng đầu năm 2023.

Cục Thuế thực hiện tổng hợp số liệu hình thực hiện khai thuế, nộp thuế

của các doanh nghiệp quản lý và kinh doanh dự án BOT trong lĩnh vực giao thông bằng văn bản gửi về Tổng cục Thuế (Vụ Kế khai và Kế toán thuế).

Tổng cục Thuế thông báo để Cục thuế các tỉnh, thành phố và Cục Thuế

Doanh nghiệp lớn biết và thực hiện./.

[Download](#)

Ngày 05/05/2023 Cục thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 30384/CTHN-TTHT về việc sử dụng bảng kê khi lập hóa đơn, theo đó:

Theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định 123/2020/NĐ-CP, việc lập bảng kê đính kèm HĐĐT chỉ cho phép đối với một số hàng hóa, dịch vụ đặc thù được bán theo kỳ nhất định như: điện, nước, viễn thông, công nghệ thông tin, truyền hình, bưu chính chuyển phát, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm. Các loại hàng hóa, dịch vụ khác không được phép lập bảng kê đính kèm HĐĐT.

Ngoài ra, lưu ý, đối với các hàng hóa, dịch vụ đặc thù được bán theo kỳ nhất định được phép lập bảng kê đính kèm HĐĐT thì trên hóa đơn phải ghi cụ thể kỳ cung cấp hàng hóa, dịch vụ và doanh nghiệp phải lưu giữ bảng kê cùng hóa đơn để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu của các cơ quan có thẩm quyền.

[Download](#)

Ngày 14/04/2023 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 1315/TCT-CS về thuế giá trị gia tăng.

Theo Tổng cục Thuế, pháp luật về thuế GTGT, pháp luật về quản lý thuế hiện hành không có quy định thời hạn người nộp thuế phải hoàn thuế. Việc nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT là quyền của người nộp thuế.

Về điều kiện hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, thực hiện theo quy định tại Điều 16 Thông tư 219/2013/TT-BTC và Điều 2 Thông tư 25/2018/TT-BTC. Hồ sơ hoàn thuế GTGT thực hiện theo quy định tại Điều 28 Thông tư 80/2021/TT-BTC.

[Download](#)



Ngày 29/05/2023 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2121/TCT-CS về việc triển lập hóa đơn theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP, theo đó:

Liên quan đến việc lập hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc diện giảm 2% thuế GTGT theo Nghị định 15/2022/NĐ-CP, Tổng cục Thuế đã có một số hướng dẫn như sau:

- Trường hợp hàng hóa, dịch vụ thuộc diện giảm thuế GTGT nhưng sau ngày 31/12/2022 mới phát hiện có sai sót phải lập hóa đơn điều chỉnh hoặc thay thế mà không ảnh hưởng đến tiền hàng và thuế GTGT phải nộp hoặc điều chỉnh giá tính thuế thì hóa đơn điều chỉnh hoặc thay thế được áp dụng thuế suất 8%. Tuy nhiên, nếu sai sót về số lượng hàng dẫn đến sai sót về tiền hàng và thuế GTGT thì hóa đơn điều chỉnh hoặc thay thế phải áp dụng thuế suất GTGT theo quy định tại thời điểm lập điều chỉnh hoặc thay thế.

- Trường hợp hàng hóa đã mua trước ngày 1/1/2023 với thuế suất 8%, sau ngày 31/12/2022 người mua trả lại hàng do không đúng quy cách, chất lượng thì người bán lập hóa đơn hoàn trả hàng để điều chỉnh giảm hoặc thay thế hóa đơn đã lập với thuế suất 8%, người bán và người mua có thỏa thuận ghi rõ hàng bán trả lại.

- Trường hợp người bán áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng và đối với các khoản chiết khấu của hàng hóa được giảm thuế GTGT đã bán trong năm 2022 nhưng từ ngày 1/1/2023 mới xuất hóa đơn thể hiện nội dung chiết khấu thì:

+ Nếu số tiền chiết khấu được lập vào lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp theo sau ngày 31/12/2022 thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh ở nội dung giá tính thuế, thuế suất áp dụng theo pháp luật hiện hành tại thời điểm lập hóa đơn.

+ Nếu số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu sau ngày 31/12/2022 thì người bán lập hóa đơn điều chỉnh và được áp dụng thuế suất GTGT 8% tại thời điểm bán hàng.

- Trường hợp hàng hóa, dịch vụ đã được cung cấp hoặc công trình xây dựng đã được nghiệm thu trong thời gian từ ngày 1/2/2022 - 31/12/2022 nhưng sau ngày 31/12/2022 mới lập hóa đơn thì được áp dụng giảm thuế GTGT nhưng bị xử phạt về hành vi lập hóa đơn không đúng thời điểm.

[Download](#)

Ngày 24/05/2023 Cục thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 35708/CTHN-TTHT về việc xác nhận thu nhập tính thuế, theo đó:

Theo Cục thuế TP. Hà Nội, trường hợp các công ty bất động sản có tổ chức chương trình gameshow "Săn nhà triệu đô" và người chơi được trúng thưởng không phải là nhân viên của công ty thì khi chi trả tiền trúng thưởng, các công ty bất động sản có trách nhiệm khấu trừ thuế và kê khai thuế TNCN từ trúng thưởng thay cho cá nhân trúng thưởng. Tờ khai thuế áp dụng mẫu tờ khai số 06/TNCN ban hành tại Thông tư 92/2015/TT-BTC.

Căn cứ tính thuế TNCN đối với thu nhập từ trúng thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 15 Thông tư 111/2013/TT-BTC, trong đó, thu nhập tính thuế từ trúng thưởng là phần giá trị giải thưởng vượt trên 10 triệu đồng mà cá nhân nhận được theo từng lần trúng thưởng không phụ thuộc vào số lần nhận tiền thưởng.

[Download](#)

Ngày 04/05/2023 Cục thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 30027/CTHN-TTHT về ưu đãi thuế TNDN, theo đó:

Trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng đáp ứng một trong các tiêu chí quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư 96/2015/TT-BTC thì được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn giảm nếu có) hoặc được áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại (không được hưởng mức thuế suất ưu đãi) bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn hoặc lĩnh vực ưu đãi thuế.

Tuy nhiên, trường hợp doanh nghiệp chọn hưởng ưu đãi thuế theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại thì dự án đầu tư mở rộng đó phải thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế theo quy định của Nghị định 218/2013/NĐ-CP đồng thời cũng thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn với dự án đang hoạt động.

[Download](#)

Trường hợp doanh nghiệp có đầu tư nâng cấp, thay thế, đổi mới công nghệ của dự án đang hoạt động thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế theo quy định của Nghị định 218/2013/NĐ-CP nhưng không đáp ứng một trong ba tiêu chí quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư 96/2015/TT-BTC thì chỉ được ưu đãi thuế theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (nếu có).

Về chính sách giảm thuế TNDN đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, xây dựng, vận tải sử dụng nhiều lao động nữ, thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 21 Thông tư 78/2014/TT-BTC và điểm 2.10 khoản 2 Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC.

[Download](#)

Ngày 10/05/2023 Sở Lao động - Thương binh và Xã hội TP. HCM ban hành Công văn số 10180/SLĐTBXH-VLATLĐ ngày 10/5/2023 của về việc thực hiện Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 về báo cáo sử dụng lao động, theo đó:

Công văn hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn TP. HCM nộp Báo cáo tình hình sử dụng lao động 6 tháng đầu năm 2023 theo quy định tại Điều 4 Nghị định 145/2020/NĐ-CP.

Theo đó, Báo cáo tình hình sử dụng lao động 6 tháng đầu năm 2023 vẫn được lập theo Mẫu số 01/PL1 ban hành kèm Nghị định 145/2020/NĐ-CP. Thời hạn nộp trước ngày 5/6/2023.

Doanh nghiệp có thể nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn>, chọn "Thủ tục liên thông đăng ký điều chỉnh đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN và báo cáo tình hình sử dụng lao động") hoặc nộp trực tuyến cho Sở Lao động TB&XH TP. HCM (qua đường link <https://forms.gle/JqHU5UoqVz5rXNc77> hoặc quét mã QR code tại văn bản này).

[Download](#)

Ngày 28/04/2023 Bảo hiểm xã hội TP. HCM ban hành Công văn số 1952/BHXH-TST về việc hướng dẫn thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT, theo đó:

Công văn hướng dẫn chi tiết về đối tượng, mức đóng, phương thức đóng, nơi đóng, mức lãi chậm đóng, lãi truy thu BHXH, BHYT, BHTN, BH TNLĐ-BNN... trên địa bàn TP. HCM trong năm 2023.

Theo đó, lưu ý, trường hợp người lao động đồng thời có từ 2 HĐLĐ trở lên với nhiều doanh nghiệp thì đăng ký đóng BHXH, BHTN theo HĐLĐ giao kết đầu tiên, đóng BHYT theo HĐLĐ có mức lương cao nhất và đóng BH TNLĐ-BNN theo từng HĐLĐ.

Mức lương đóng BHXH năm 2023 bao gồm: mức lương ghi trong HĐLĐ; phụ cấp lương (gồm: phụ cấp chức vụ, chức danh; phụ cấp trách nhiệm; phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; phụ cấp thâm niên; phụ cấp khu vực; phụ cấp lưu động; phụ cấp thu hút và các phụ cấp có tính chất tương tự); và các khoản bổ sung xác định được mức tiền cụ thể trong HĐLĐ và được trả thường xuyên trong mỗi kỳ trả lương.

Tuy nhiên, tiền lương đóng BHXH không bao gồm các khoản sau: tiền thưởng sáng kiến; tiền ăn ca; các khoản hỗ trợ xăng xe, điện thoại, đi lại, tiền nhà ở, tiền giữ trẻ, nuôi con nhỏ; hỗ trợ khi người lao động có thân nhân bị chết, người lao động có người thân kết hôn, sinh nhật của người lao động, trợ cấp cho người lao động gặp hoàn cảnh khó khăn bị TNLĐ, BNN và các khoản hỗ trợ, trợ cấp khác ghi thành mục riêng trong HĐLĐ.

Đối với người quản lý doanh nghiệp có hưởng tiền lương, tiền lương đóng BHXH là tiền lương do doanh nghiệp quyết định. Mức tiền lương tháng đóng BHXH, BHYT, BHTN không được thấp hơn mức lương tối thiểu vùng tại thời điểm đóng và tối đa không quá 20 tháng lương tối thiểu vùng.

Riêng người lao động thực hiện chế độ tiền lương do Nhà nước quy định, tiền lương tháng đóng BHXH là tiền lương theo ngạch, bậc, cấp bậc quân hàm và các khoản phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề (nếu có). Tiền lương này tính trên mức lương cơ sở và tiền lương tháng đóng BHXH bao gồm cả hệ số chênh lệch bảo lưu theo quy định. Mức tiền lương cao nhất đóng BHXH bằng 20 lần tháng lương cơ sở.

[Download](#)



Thông tin liên hệ

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 12 - Tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân,
P. Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (024) 6278.2904
Fax: (024) 6278.2905
Email: anviet@anvietcpa.com

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Tầng 9, tòa nhà AC - 78 Duy Tân,
P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: (024) 3795.8705
Fax: (024) 3795.8677
Email: anviet.hn@anvietcpa.com

VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG

BH06-12A, Khu đô thị Vinhomes Imperia,
Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 384.2430
Fax: (0225) 384.2433
Email: anviet.hp@anvietcpa.com



Ông Vũ Bình Minh

Tổng Giám đốc

Tel: 0904.347.726

Email: minh.vu@anvietcpa.com



Ông Dương Đình Ngọc

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0983 536 303

Email: ngoc.duong@anvietcpa.com



Bà Vũ Thị Hương Giang

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0909 866 888

Email: giang.vu@anvietcpa.com